



**MANABI 外語学院**

MANABI Japanese Language Institute

Thông tin ký túc xá - Bản dành cho du học sinh khóa học dài hạn

# ***Dormitory Information***

For Long-term students

*Áp dụng từ tháng 4 năm 2026 đến tháng 3 năm 2027*



## **Phân viện NAGANO**

長野県上田市大手2-3-1 YCC第2ビル  
2-3-1 YCC NO.2 bldg., Ote, Ueda, Nagano, Japan



## **Phân viện TOKYO**

東京都墨田区両国2-10-5 TOC両国ビル  
2-10-5 Ryogoku, TOC bldg., Sumida, Tokyo, Japan



# MANABI 外語学院

MANABI Japanese Language Institute

## Ký túc xá phân viện Nagano

- Ký túc xá Ability
- Ký túc xá Hope
- Ký túc xá Peace
- Ký túc xá Elbe Court

## Ký túc xá phân viện Tokyo

- Ký túc xá nữ Share House Ryogoku
- Ký túc xá DK House Shinkoiwa
- Ký túc xá Shin-a Palace
- Ký túc xá Funabori
- Ký túc xá FUKUNICHI Heim



**Phân viện NAGANO**

長野県上田市大手2-3-1 YCC第2ビル  
2-3-1 YCC NO.2 bldg., Ote, Ueda, Nagano, Japan



**Phân viện TOKYO**

東京都墨田区両国2-10-5 TOC両国ビル  
2-10-5 Ryogoku, TOC bldg., Sumida, Tokyo, Japan

Phân viện  
NAGANO

## Ký túc xá Ability

2-9-13 Zaimokucho, Ueda, Nagano

☐ Thời gian đến trường

9  / 18   
phút / phút

Không mất chi phí đi chuyển

☐ Bản đồ



Google Maps

8 m<sup>2</sup>



Phòng đơn

Tiền nhà 1 tháng  
(Bao gồm tiền ga và nước)

**36,000** Yên

8 m<sup>2</sup>



Phòng 2 người

Tiền nhà 1 tháng  
(Bao gồm tiền ga và nước)

**23,000** Yên



*Ký túc xá Ability là khu căn hộ chung. Xin lưu ý rằng các tiện ích như nhà bếp, phòng tắm và toilet là khu vực dùng chung.*



Chi tiết tại video



YouTube

☐ Tiện nghi phòng

Máy điều hòa  
Tủ lạnh  
Giường tầng  
Hộp lưu trữ  
Bàn học  
Ghế

☐ Thiết bị dùng chung

Nhà bếp  
Nhà vệ sinh  
Phòng tắm  
Bồn rửa mặt  
Phòng ăn  
Lò vi sóng  
Máy giặt  
Máy hút bụi

☐ Chi phí mỗi tháng

Chi phí ký túc xá có thể thay đổi mà không cần báo trước.

|                                    | Phòng 1 người     | Phòng 2 người     |
|------------------------------------|-------------------|-------------------|
| Tiền nhà (Bao gồm tiền ga và nước) | 36,000 Yên        | 23,000 Yên        |
| Tiền điện                          | 5,000 Yên         | 5,000 Yên         |
| <b>Tổng cộng</b>                   | <b>41,000 Yên</b> | <b>28,000 Yên</b> |

☐ Phí thanh toán ban đầu

|                   |                    |                    |
|-------------------|--------------------|--------------------|
| Phí đầu vào       | 30,000 Yên         | 30,000 Yên         |
| Tiền đặt cọc      | 40,000 Yên         | 40,000 Yên         |
| Tiền nhà 6 tháng  | 216,000 Yên        | 138,000 Yên        |
| Tiền điện 6 tháng | 30,000 Yên         | 30,000 Yên         |
| Phí chăn ga       | 13,200 Yên         | 13,200 Yên         |
| <b>Tổng cộng</b>  | <b>329,200 Yên</b> | <b>251,200 Yên</b> |



Phân viện  
NAGANO

## Ký túc xá Hope

2-20 Chuou Higashi, Ueda, Nagano

☐ Thời gian đến trường

9  / 18   
phút

Không mất chi phí đi chuyển

☐ Bản đồ



 Google Maps

20<sup>m²</sup>



Phòng đơn

Tiền nhà 1 tháng  
(Bao gồm tiền ga và nước)

**49,000** Yên

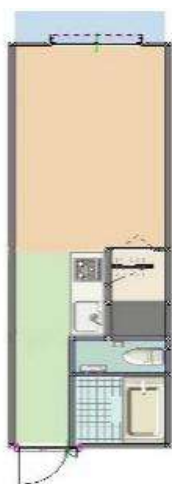
20<sup>m²</sup>



Phòng 2 người ở

Tiền nhà 1 tháng  
(Bao gồm tiền ga và nước)

**31,000** Yên



Chi tiết tại video



 YouTube

☐ Tiện nghi phòng

|              |            |
|--------------|------------|
| Nhà bếp      | Tủ lạnh    |
| Nhà vệ sinh  | Lò vi sóng |
| Phòng tắm    | Giường ngủ |
| Tủ quần áo   | Bàn học    |
| Máy điều hòa | Ghế        |

☐ Thiết bị dùng chung

Máy giặt  
Máy hút bụi

☐ Chi phí mỗi tháng

Chi phí ký túc xá có thể thay đổi mà không cần báo trước.

|                                    | Phòng 1 người     | Phòng 2 người     |
|------------------------------------|-------------------|-------------------|
| Tiền nhà (Bao gồm tiền ga và nước) | 49,000 Yên        | 31,000 Yên        |
| Tiền điện                          | 5,000 Yên         | 5,000 Yên         |
| <b>Tổng cộng</b>                   | <b>54,000 Yên</b> | <b>36,000 Yên</b> |

☐ Phí thanh toán ban đầu

|                   |                    |                    |
|-------------------|--------------------|--------------------|
| Phí đầu vào       | 30,000 Yên         | 30,000 Yên         |
| Tiền đặt cọc      | 40,000 Yên         | 40,000 Yên         |
| Tiền nhà 6 tháng  | 294,000 Yên        | 186,000 Yên        |
| Tiền điện 6 tháng | 30,000 Yên         | 30,000 Yên         |
| Chi phí chăn ga   | 13,200 Yên         | 13,200 Yên         |
| <b>Tổng cộng</b>  | <b>407,200 Yên</b> | <b>299,200 Yên</b> |

Phân viện  
NAGANO

## Ký túc xá Peace

2-9-12 Zaimokucho, Ueda, Nagano

☐ Thời gian đến trường

9  / 18  phút

Không mất chi phí đi chuyển

☐ Bản đồ



 Google Maps

20<sup>m²</sup>



Phòng đơn

Tiền nhà 1 tháng  
(Bao gồm tiền ga và nước)

**61,000** Yên

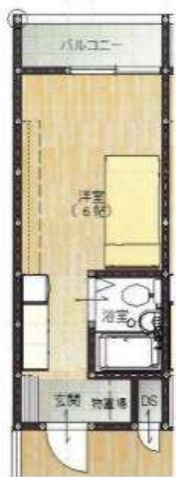
20<sup>m²</sup>



Phòng 2 người

Tiền nhà 1 tháng  
(Bao gồm tiền ga và nước)

**39,000** Yên



Chi tiết tại video



 YouTube

### ☐ Tiện nghi phòng

Nhà bếp  
Nhà vệ sinh  
Phòng tắm

Máy điều hòa  
Tủ lạnh  
Lò vi sóng  
Máy giặt

Giường tầng  
Hộp lưu trữ  
Bàn học  
Ghế

### ☐ Chi phí mỗi tháng

Chi phí ký túc xá có thể thay đổi mà không cần báo trước.

|                                    | Phòng 1 người     | Phòng 2 người     |
|------------------------------------|-------------------|-------------------|
| Tiền nhà (Bao gồm tiền ga và nước) | 61,000 Yên        | 39,000 Yên        |
| Tiền điện                          | 5,000 Yên         | 5,000 Yên         |
| <b>Tổng cộng</b>                   | <b>66,000 Yên</b> | <b>44,000 Yên</b> |

### ☐ Phí thanh toán ban đầu

|                   |                    |                    |
|-------------------|--------------------|--------------------|
| Phí đầu vào       | 30,000 Yên         | 30,000 Yên         |
| Tiền đặt cọc      | 40,000 Yên         | 40,000 Yên         |
| Tiền nhà 6 tháng  | 366,000 Yên        | 234,000 Yên        |
| Tiền điện 6 tháng | 30,000 Yên         | 30,000 Yên         |
| Chi phí chần ga   | 13,200 Yên         | 13,200 Yên         |
| <b>Tổng cộng</b>  | <b>479,200 Yên</b> | <b>347,200 Yên</b> |



Phân viện  
NAGANO

## Ký túc xá Elbe Court

1-1-20 Zaimokucho, Ueda, Nagano

☐ Thời gian đến trường

8  / 15  phút

Không mất chi phí đi chuyển

☐ Bản đồ



 Google Maps

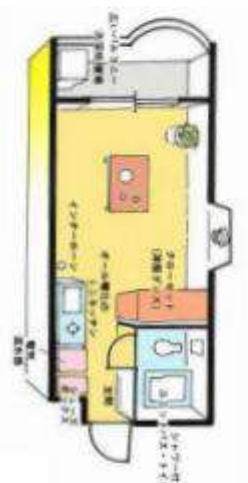
20 m<sup>2</sup>



Phòng đơn

Tiền nhà 1 tháng  
(Bao gồm tiền ga và nước)

**57,000** yên



☐ Tiện nghi phòng

|              |                  |
|--------------|------------------|
| Nhà bếp      | Giường ngủ       |
| Nhà vệ sinh  | Tủ quần áo       |
| Phòng tắm    | Bàn học          |
| Máy điều hòa | Ghế              |
| Tủ lạnh      | Cửa khóa tự động |
| Lò vi sóng   |                  |
| Máy giặt     |                  |
| Máy hút bụi  |                  |

☐ Chi phí hàng tháng

Chi phí ký túc xá có thể thay đổi mà không cần báo trước.

|                                    | Phòng 1 người     |
|------------------------------------|-------------------|
| Tiền nhà (Bao gồm tiền ga và nước) | 57,000 yên        |
| Tiền điện                          | 5,000 yên         |
| <b>Tổng cộng</b>                   | <b>62,000 yên</b> |

☐ Chi phí thanh toán ban đầu

|                   |                    |
|-------------------|--------------------|
| Phí đầu vào       | 30,000 yên         |
| Tiền đặt cọc      | 40,000 yên         |
| Tiền nhà 6 tháng  | 342,000 yên        |
| Tiền điện 6 tháng | 30,000 yên         |
| Phí chần ga       | 13,200 yên         |
| <b>Tổng cộng</b>  | <b>455,200 yên</b> |

# QUY ĐỊNH VỀ VIỆC KÝ KẾT, HOÀN TRẢ VÀ CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG

PHÂN VIỆN NAGANO

## ☐ Quy định về thời hạn hợp đồng và việc nhận ký túc xá

- Hợp đồng ban đầu có thời hạn 6 tháng và sẽ được gia hạn mỗi 3 tháng một lần.
- Không được phép rời khỏi ký túc xá trong thời hạn hợp đồng.
- Vui lòng thông báo cho nhà trường trước khi chuyển đi hoặc tiếp tục gia hạn ít nhất 2 tháng trước ngày hết hạn hợp đồng.
- Hợp đồng bắt đầu vào đầu mỗi học kỳ (Tháng 4, Tháng 7, Tháng 10 và Tháng 1).
- Vui lòng nhận ký túc xá vào ngày nhập cảnh chỉ định. Sẽ không có trường hợp nào được phép chuyển vào trước ngày này.
- Có thể nhận phòng trước tháng bắt đầu hợp đồng nếu phòng đã có sẵn. Trong trường hợp này, tiền nhà sẽ được tính theo ngày và tiền điện là 300 yên mỗi ngày.

## ☐ Các khoản cần thanh toán khi chuyển ra khỏi KTX

- Đây là thông tin hướng dẫn ký túc xá dành cho du học sinh khóa dài hạn. Đối với học sinh thuộc chương trình ngắn hạn, vui lòng tham khảo thông tin riêng.
- Vui lòng thanh toán khoản chênh lệch nếu hóa đơn điện vượt quá 5,000 yên mỗi tháng.
- Tiền cọc sẽ được hoàn trả sau khi phòng được kiểm tra và việc di chuyển hành lý hay các thủ tục liên quan đã hoàn tất. Có thể sẽ có chi phí khấu trừ như sau:

- ① Phí vệ sinh và bảo trì: 20,000 yên
- ② Phí bù trừ tiền điện.
- ③ Chi phí sửa chữa (Nếu có hư hỏng hoặc vết bẩn trên tường, sàn nhà và các thiết bị trong phòng).

## ☐ Quy định về chấm dứt hợp đồng và hoàn trả

- Phí đầu vào sẽ không được hoàn trả dù bất kể lý do gì.
- Tiền nhà được ghi trong hợp đồng sẽ được tính ngay cả khi việc nhập cảnh Nhật Bản bị chậm trễ.

|                     | Trước khi vào KTX                                                                           | Sau khi vào KTX                                                                             |
|---------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Phí đầu vào</b>  | Không hoàn trả                                                                              | Không hoàn trả                                                                              |
| <b>Tiền đặt cọc</b> | Hoàn trả 100%                                                                               | *Xem mục trước                                                                              |
| <b>Tiền nhà</b>     | Hoàn tiền cho các tháng còn lại, tính từ tháng tiếp theo sau khi yêu cầu hủy được tiếp nhận | Không hoàn trả                                                                              |
| <b>Tiền điện</b>    | Hoàn trả 100%                                                                               | Hoàn tiền cho các tháng còn lại, tính từ tháng tiếp theo sau khi yêu cầu hủy được tiếp nhận |
| <b>Phí chăn ga</b>  | Hoàn trả 100%                                                                               | Không hoàn trả                                                                              |

**Phân viện  
TOKYO**

## Share house Ryogoku

2-14-9 Kamezawa, Sumida, Tokyo

☐ Thời gian đến trường

8  / 15   
phút / phút

Không mất chi phí đi chuyển

☐ Bản đồ



Google Maps



### Ký túc xá Nữ

8 m<sup>2</sup>



Phòng đơn

Tiền nhà 1 tháng  
(Bao gồm  
tiền ga và nước)

**80,000**

Yên

8 m<sup>2</sup>



Phòng 2 người

Tiền nhà 1 tháng  
(Bao gồm  
tiền ga và nước)

**44,000**

Yên

27 m<sup>2</sup>



Phòng 3 người

Tiền nhà 1 tháng  
(Bao gồm  
tiền ga và nước)

**40,000**

Yên



Chi tiết tại video



 YouTube

☐ Tiện nghi phòng

Hộp lưu trữ  
Máy điều hòa  
Tủ lạnh  
Giường 2 tầng  
Bàn học  
Ghế

☐ Thiết bị dùng chung

Nhà bếp  
Nhà vệ sinh  
Phòng tắm  
Bồn rửa mặt  
Lò vi sóng  
Máy giặt

☐ Chi phí mỗi tháng

Chi phí ký túc xá có thể thay đổi mà không cần báo trước.

|                                    | Phòng 1 người     | Phòng 2 người     | Phòng 3 người     |
|------------------------------------|-------------------|-------------------|-------------------|
| Tiền nhà (Bao gồm tiền ga và nước) | 80,000 Yên        | 44,000 Yên        | 40,000 Yên        |
| Tiền điện                          | 5,000 Yên         | 5,000 Yên         | 5,000 Yên         |
| <b>Tổng cộng</b>                   | <b>85,000 Yên</b> | <b>49,000 Yên</b> | <b>45,000 Yên</b> |

☐ Phí thanh toán ban đầu

|                   |                    |                    |                    |
|-------------------|--------------------|--------------------|--------------------|
| Phí đầu vào       | 30,000 Yên         | 30,000 Yên         | 30,000 Yên         |
| Tiền đặt cọc      | 40,000 Yên         | 40,000 Yên         | 40,000 Yên         |
| Tiền nhà 6 tháng  | 480,000 Yên        | 264,000 Yên        | 240,000 Yên        |
| Tiền điện 6 tháng | 30,000 Yên         | 30,000 Yên         | 30,000 Yên         |
| Phí chần ga       | 13,200 Yên         | 13,200 Yên         | 13,200 Yên         |
| <b>Tổng cộng</b>  | <b>593,200 Yên</b> | <b>377,200 Yên</b> | <b>353,200 Yên</b> |



# QUY ĐỊNH VỀ VIỆC KÝ KẾT, HOÀN TRẢ VÀ CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG

Ký túc xá  
Share house Ryogoku

## ☐ Quy định về thời hạn hợp đồng và việc nhận ký túc xá

- Hợp đồng ban đầu có thời hạn 6 tháng và sẽ được gia hạn mỗi 3 tháng một lần.
- Không được phép rời khỏi ký túc xá trong thời hạn hợp đồng.
- Vui lòng thông báo cho nhà trường trước khi chuyển đi hoặc tiếp tục gia hạn ít nhất 2 tháng trước ngày hết hạn hợp đồng.
- Hợp đồng bắt đầu vào đầu mỗi học kỳ (Tháng 4, Tháng 7, Tháng 10 và Tháng 1).
- Vui lòng nhận ký túc xá vào ngày nhập cảnh chỉ định. Sẽ không có trường hợp nào được phép chuyển vào trước ngày này.
- Có thể nhận phòng trước tháng bắt đầu hợp đồng nếu phòng đã có sẵn. Trong trường hợp này, tiền nhà sẽ được tính theo ngày và tiền điện là 300 yên mỗi ngày.

## ☐ Các khoản cần thanh toán khi chuyển ra khỏi KTX

- Đây là thông tin hướng dẫn ký túc xá dành cho du học sinh khóa dài hạn. Đối với học sinh thuộc chương trình ngắn hạn, vui lòng tham khảo thông tin riêng.
- Vui lòng thanh toán khoản chênh lệch nếu hóa đơn điện vượt quá 5,000 yên mỗi tháng.
- Tiền cọc sẽ được hoàn trả sau khi phòng được kiểm tra và việc di chuyển hành lý hay các thủ tục liên quan đã hoàn tất. Có thể sẽ có chi phí khấu trừ như sau:

- ① Phí vệ sinh và bảo trì: 20,000 yên
- ② Phí bù trừ tiền điện.
- ③ Chi phí sửa chữa (Nếu có hư hỏng hoặc vết bẩn trên tường, sàn nhà và các thiết bị trong phòng).

## ☐ Quy định về chấm dứt hợp đồng và hoàn trả

- Phí đầu vào sẽ không được hoàn trả dù bất kể lý do gì.
- Tiền nhà được ghi trong hợp đồng sẽ được tính ngay cả khi việc nhập cảnh Nhật Bản bị chậm trễ.

|                     | Trước khi vào KTX                                                                           | Sau khi vào KTX                                                                             |
|---------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Phí đầu vào</b>  | Không hoàn trả                                                                              | Không hoàn trả                                                                              |
| <b>Tiền đặt cọc</b> | Hoàn trả 100%                                                                               | *Xem mục trước                                                                              |
| <b>Tiền nhà</b>     | Hoàn tiền cho các tháng còn lại, tính từ tháng tiếp theo sau khi yêu cầu hủy được tiếp nhận | Không hoàn trả                                                                              |
| <b>Tiền điện</b>    | Hoàn trả 100%                                                                               | Hoàn tiền cho các tháng còn lại, tính từ tháng tiếp theo sau khi yêu cầu hủy được tiếp nhận |
| <b>Phí chăn ga</b>  | Hoàn trả 100%                                                                               | Không hoàn trả                                                                              |

## Ký túc xá nhà trường giới thiệu

Ký túc xá do nhà trường giới thiệu  
thuộc Công ty cổ phần Daiichi-Kousan

**Phân viện  
TOKYO**

## Ký túc xá DK House Shinkoiwa

4-4-5 Shinkoiwa, Katsushika-ku, Tokyo



### Ký túc xá nam nữ

☐ Thời gian đến trường

22 phút

8 10 4

 +  + 

Chi phí giao thông: 5,270 Yên/Tháng

☐ Bản đồ



Google Maps



**Phòng đơn**  
Tiền nhà 1 tháng  
(Bao gồm ga điện nước)

**55,000 Yên**

8 m<sup>2</sup>



☐ Tiện nghi phòng

Máy điều hòa  
Tủ lạnh  
Giường tầng  
Bàn học  
Ghế

☐ Thiết bị dùng chung

Phòng bếp  
Nhà vệ sinh  
Phòng tắm  
Bồn rửa mặt  
Máy giặt (có tính phí)  
Máy sấy (có tính phí)  
Bộ dụng cụ ăn uống  
Lò vi sóng  
Máy vi tính & máy in

☐ Chi phí mỗi tháng

Chi phí ký túc xá có thể thay đổi mà không cần báo trước.

|                              | Phòng 1 người     |
|------------------------------|-------------------|
| Tiền nhà & tiền điện nước ga | 55,000 Yên        |
| Phí quản lý                  | 15,000 Yên        |
| <b>Tổng cộng</b>             | <b>70,000 Yên</b> |

☐ Phí thanh toán ban đầu

|                                       |                    |
|---------------------------------------|--------------------|
| Phí đầu vào                           | 30,000 Yên         |
| Tiền đặt cọc                          | 20,000 Yên         |
| Tiền nhà & Phí điện, nước, ga 3 tháng | 165,000 Yên        |
| Phí quản lý 3 tháng                   | 45,000 Yên         |
| Chi phí thuê chỗ ga 3 tháng           | 10,500 Yên         |
| Phí dịch vụ                           | 10,000 Yên         |
| <b>Tổng cộng</b>                      | <b>280,500 Yên</b> |

# QUY ĐỊNH VỀ VIỆC KÝ KẾT, HOÀN TRẢ VÀ CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG

**Ký túc xá  
DK House Shinkoiwa**

## Ký túc xá nhà trường giới thiệu

Hợp đồng thuê nhà do học sinh và công ty bất động sản thỏa thuận ký kết.  
Thông tin chi tiết vui lòng tham khảo nội dung hợp đồng.

### ☐ Các điều khoản trong hợp đồng

- KTX DK House Shinkoiwa là KTX trực thuộc quản lý của công ty cổ phần Daiichi-Kousan.
- Thời hạn của hợp đồng là 3 tháng. Sau khi chuyển đến KTX, vui lòng thảo luận với công ty bất động sản về việc gia hạn và thời hạn mới sau gia hạn của hợp đồng.
- Không được phép chuyển khỏi KTX trong thời hạn hợp đồng.

### ☐ Các khoản cần thanh toán khi chuyển ra khỏi KTX

- Đây là thông tin hướng dẫn ký túc xá dành cho du học sinh khóa dài hạn. Đối với học sinh thuộc chương trình ngắn hạn, vui lòng tham khảo thông tin riêng.
- Phí KTX kỳ đầu tiên sẽ thanh toán cho phía nhà trường. Sau khi gia hạn, các chi phí sẽ được thanh toán trực tiếp cho công ty bất động sản.
- Tiền điện đã bao gồm trong tiền nhà và sử dụng không quá 100kw mỗi tháng. Nếu vượt quá 100kw cần phải thanh toán thêm phần phát sinh.
- Nếu không xảy ra vấn đề phát sinh trong quá trình thuê nhà, tiền cọc sẽ được hoàn trả sau khi thanh toán phí khôi phục nguyên trạng vào thời điểm rời ký túc xá.

### ☐ Quy định về việc chấm dứt hợp đồng và hoàn trả

- Phí đầu vào sẽ không được hoàn trả với bất kể lý do gì.

|                                             | Trước khi vào KTX<br>(sau khi hoàn tất thanh toán) | Sau khi vào KTX                   |
|---------------------------------------------|----------------------------------------------------|-----------------------------------|
| Phí đầu vào                                 | Không hoàn trả                                     | Không hoàn trả                    |
| Phí đặt cọc                                 | Hoàn trả 100%                                      | ※ Tham khảo mục trước             |
| Tiền nhà<br>Phí điện nước ga<br>Phí quản lý | Hoàn trả 100%                                      | Không hoàn trả<br>(※ Có ngoại lệ) |
| Phí thuê chăn ga                            | Không hoàn trả                                     | Không hoàn trả                    |
| Phí dịch vụ                                 | Hoàn trả 100%                                      | Không hoàn trả                    |

※Ngoại trừ trường hợp muốn chấm dứt hợp đồng trong tháng đầu tiên khi đã nhận KTX, sẽ có quy định hoàn trả đặc biệt. Vui lòng liên hệ nhà trường để biết thêm thông tin chi tiết.



# Ký túc xá nhà trường giới thiệu

Ký túc xá do nhà trường giới thiệu  
thuộc Công ty cổ phần Inbound Japan

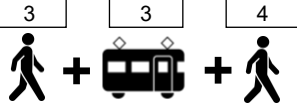
Phân viện  
TOKYO

## KTX Shin-a Palace

4-20-6 Koutoubashi, Sumida-ku, Tokyo

☐ Thời gian đến trường

10  
Phút



Chi phí giao thông: 4280 Yên/Tháng

☐ Bản đồ



Google Maps



### Ký túc xá Nam

12 m<sup>2</sup>



Phòng đơn

Tiền nhà mỗi tháng

**60,000** yên

12 m<sup>2</sup>



Phòng 2 người

Tiền nhà mỗi tháng

**30,000** yên



☐ Tiện nghi phòng

Bếp  
Nhà vệ sinh  
Phòng tắm  
Bồn rửa mặt  
Máy điều hòa  
Tủ lạnh  
Giường 2 tầng  
Lò vi sóng  
Bàn học

☐ Thiết bị dùng chung

Máy giặt  
Máy sấy  
Phòng tự học

☐ Chi phí mỗi tháng

Chi phí ký túc xá có thể thay đổi mà không cần báo trước.

|                                       | Phòng 1 người     | Phòng 2 người     |
|---------------------------------------|-------------------|-------------------|
| Tiền nhà                              | 60,000 Yên        | 30,000 Yên        |
| Phí tiện ích chung, bảo hiểm sửa chữa | 13,000 Yên        | 13,000 Yên        |
| <b>Tổng cộng</b>                      | <b>73,000 Yên</b> | <b>43,000 Yên</b> |

☐ Phí thanh toán ban đầu

|                                                             |                    |                    |
|-------------------------------------------------------------|--------------------|--------------------|
| Phí đầu vào                                                 | 40,000 Yên         | 40,000 Yên         |
| Phí dọn vệ sinh                                             | 8,800 Yên          | 8,800 Yên          |
| Tiền nhà và phí tiện ích chung<br>Bảo hiểm sửa chữa 6 tháng | 438,000 Yên        | 258,000 Yên        |
| Bảo hiểm cháy nổ                                            | 2,000 Yên          | 2,000 Yên          |
| Chi phí chần ga                                             | 8,800 Yên          | 8,800 Yên          |
| Phí dịch vụ                                                 | 10,000 Yên         | 10,000 Yên         |
| <b>Tổng cộng</b>                                            | <b>507,600 Yên</b> | <b>327,600 Yên</b> |

# QUY ĐỊNH VỀ VIỆC KÝ KẾT, HOÀN TRẢ VÀ CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG

**Ký túc xá  
Shin-a Palace**

## Ký túc xá nhà trường giới thiệu

Hợp đồng thuê nhà do học sinh và công ty bất động sản thỏa thuận ký kết.  
Thông tin chi tiết vui lòng tham khảo nội dung hợp đồng.

### ☐ Các điều khoản trong hợp đồng

- KTX Shin-a Palace thuộc quản lý của Công ty Cổ phần Inbound Japan.
- Thời hạn của hợp đồng là 6 tháng. Sau khi chuyển đến KTX, vui lòng thảo luận với công ty bất động sản về việc gia hạn và thời hạn mới sau gia hạn của hợp đồng.
- Trong thời gian hiệu lực của hợp đồng, không thể chuyển ra khỏi KTX.

### ☐ Các khoản cần thanh toán khi chuyển ra khỏi KTX

- Đây là thông tin hướng dẫn ký túc xá dành cho du học sinh khóa dài hạn. Đối với học sinh thuộc chương trình ngắn hạn, vui lòng tham khảo thông tin riêng.
- Phí KTX kỳ đầu tiên sẽ thanh toán cho phía nhà trường. Sau khi gia hạn, các chi phí sẽ được thanh toán trực tiếp cho công ty bất động sản.

### ☐ Quy định chấm dứt hợp đồng/ hoàn trả

- Phí đầu vào sẽ không được hoàn trả với bất kể lý do gì.

|                                                                                              | Trước khi vào KTX<br>(sau khi hoàn tất thanh toán)                  | Sau khi vào KTX                                    |
|----------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------|
| Phí đầu vào                                                                                  | Không hoàn trả                                                      | Không hoàn trả                                     |
| Tiền nhà                                                                                     | Thông báo hủy 2 tháng trước khi vào KTX sẽ được hoàn một phần tiền. | Hoàn tiền từ tháng thứ 3 kể từ ngày thông báo hủy. |
| Phí dọn vệ sinh<br>Phí tiện ích chung<br>Phí bảo hiểm sửa chữa<br>Phí chăn ga<br>Phí dịch vụ | Thông báo hủy 2 tháng trước khi vào KTX sẽ được hoàn một phần tiền. | Không hoàn trả                                     |

# Ký túc xá nhà trường giới thiệu

Ký túc xá do nhà trường giới thiệu  
thuộc Công ty cổ phần Inbound Japan

Phân viện  
**TOKYO**

## Ký túc xá Funabori

7-8-3 Funabori, Edogawa-ku, Tokyo

☐ Thời gian đến trường

38  
phút



Chi phí giao thông: 9,010/tháng

☐ Bản đồ



Google Maps



Ký túc xá Nam

39 m<sup>2</sup>



Phòng 4 người

Tiền nhà mỗi tháng

**23,000** yên



☐ Thiết bị có sẵn trong phòng

Bếp ga  
Nhà vệ sinh  
Phòng tắm vòi sen  
Máy giặt  
Điều hòa  
Bình nóng lạnh  
Nơi cất đồ  
Thiết bị chiếu sáng  
Giường tầng  
Đệm/nệm trải giường  
Rèm cửa  
Bàn, ghế  
Tủ lạnh  
Lò vi sóng  
Nồi cơm điện

☐ Thiết bị sử dụng chung

Hòm thư  
Khu vứt rác chuyên dụng

☐ Chi phí hàng tháng

Chi phí ký túc xá có thể thay đổi mà không cần báo trước.

|                                      | Chi phí khi ở 4 người |
|--------------------------------------|-----------------------|
| Tiền nhà                             | 23,000 Yên            |
| Tiền ga điện nước, bảo hiểm sửa chữa | 14,000 Yên            |
| <b>Tổng cộng</b>                     | <b>37,000 Yên</b>     |

☐ Chi phí thanh toán ban đầu

|                                                    |                    |
|----------------------------------------------------|--------------------|
| Phí đầu vào                                        | 40,000 Yên         |
| Phí vệ sinh                                        | 8,800 Yên          |
| Tiền nhà (ga điện nước, bảo hiểm sửa chữa 6 tháng) | 222,000 Yên        |
| Bảo hiểm hỏa hoạn                                  | 2,000 Yên          |
| Phí chần ga                                        | 8,800 Yên          |
| Phí dịch vụ                                        | 10,000 Yên         |
| <b>Tổng cộng</b>                                   | <b>291,600 Yên</b> |



# QUY ĐỊNH VỀ VIỆC KÝ KẾT, HOÀN TRẢ VÀ CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG

**Ký túc xá  
Funabori**

## Ký túc xá nhà trường giới thiệu

Hợp đồng thuê nhà do học sinh và công ty bất động sản thỏa thuận ký kết.  
Thông tin chi tiết vui lòng tham khảo nội dung hợp đồng.

### ☐ Các điều khoản trong hợp đồng

- KTX Funabori thuộc quản lý của Công ty Cổ phần Inbound Japan.
- Thời hạn của hợp đồng là 6 tháng. Sau khi chuyển đến KTX, vui lòng thảo luận với công ty bất động sản về việc gia hạn và thời hạn mới sau gia hạn của hợp đồng.
- Trong thời gian hiệu lực của hợp đồng, không thể chuyển ra khỏi KTX.

### ☐ Các khoản cần thanh toán khi chuyển ra khỏi KTX

- Đây là thông tin hướng dẫn ký túc xá dành cho du học sinh khóa dài hạn. Đối với học sinh thuộc chương trình ngắn hạn, vui lòng tham khảo thông tin riêng.
- Phí KTX kỳ đầu tiên sẽ thanh toán cho phía nhà trường. Sau khi gia hạn, các chi phí sẽ được thanh toán trực tiếp cho công ty bất động sản.

### ☐ Về phòng

- Vì đây là phòng dành cho 4 người, nên mỗi phòng nhỏ sẽ được sử dụng bởi 2 bạn.
  - Máy điều hòa chỉ được lắp đặt ở một trong hai phòng.
- Vì vậy, vào những ngày nóng của mùa hè hoặc lạnh của mùa đông, vui lòng mở cửa ngăn giữa hai phòng để điều hòa nhiệt độ được lưu thông tốt hơn. Rất mong các em thông cảm và hợp tác trong vấn đề này.

### ☐ Quy định chấm dứt hợp đồng/ hoàn trả

- Phí đầu vào sẽ không được hoàn trả với bất kể lý do.

|                                                                                              | Trước khi vào KTX<br>(sau khi hoàn tất thanh toán)                  | Sau khi vào KTX                                    |
|----------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------|
| Phí đầu vào                                                                                  | Không hoàn trả                                                      | Không hoàn trả                                     |
| Tiền nhà                                                                                     | Thông báo hủy 2 tháng trước khi vào KTX sẽ được hoàn một phần tiền. | Hoàn tiền từ tháng thứ 3 kể từ ngày thông báo hủy. |
| Phí dọn vệ sinh<br>Phí tiện ích chung<br>Phí bảo hiểm sửa chữa<br>Phí chăn ga<br>Phí dịch vụ | Thông báo hủy 2 tháng trước khi vào KTX sẽ được hoàn một phần tiền. | Không hoàn trả                                     |

## Ký túc xá nhà trường giới thiệu

Ký túc xá do nhà trường giới thiệu  
thuộc Công ty cổ phần BeGood Japan

Phân viện  
**TOKYO**

## Ký túc xá **FUKUNICHI Heim**

38-4 / 2-38-4 Shinkoiwa, Katsushika-ku, Tokyo

☐ Thời gian đến trường

22

Phút

8



10



4



Chi phí giao thông: 5,620 Yên/Tháng

☐ Bản đồ



Google Maps



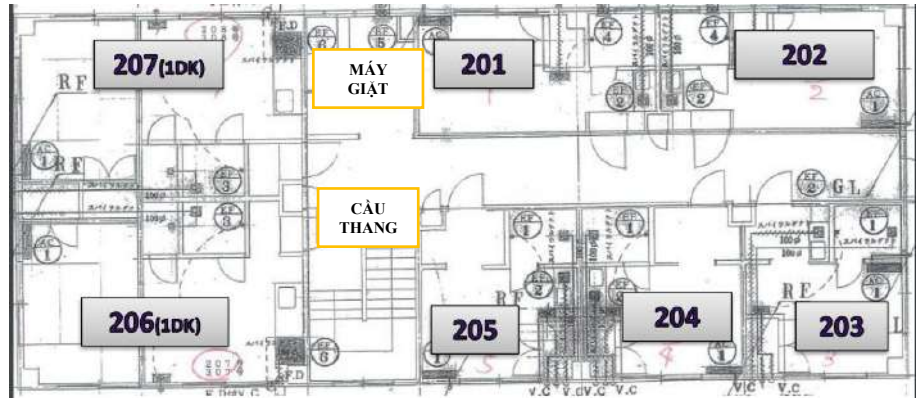
Ký túc xá nam nữ

13.3m<sup>2</sup>



Phòng đơn  
Tiền nhà mỗi tháng

**Từ 74,000** Yên



☐ Chi phí mỗi tháng

Chi phí ký túc xá có thể thay đổi mà không cần báo trước.

|                    | Phòng 1 người        |
|--------------------|----------------------|
| Tiền nhà           | Từ 71,000 Yên        |
| Phí tiện ích chung | 16,000 Yên           |
| <b>Tổng cộng</b>   | <b>Từ 87,000 Yên</b> |

☐ Tiện nghi phòng

Bếp  
Nhà vệ sinh  
Phòng tắm  
Bồn rửa mặt  
Máy điều hòa  
Tủ lạnh  
Giường tầng  
Tủ quần áo  
Bàn học  
Ghế

☐ Thiết bị dùng chung

Máy giặt

☐ Phí thanh toán ban đầu

|                            |                       |
|----------------------------|-----------------------|
| Phí đầu vào                | 16,500 Yên            |
| Phí đặt cọc                | 30,000 Yên            |
| Phí dọn vệ sinh            | 27,500 Yên            |
| Tiền nhà 6 tháng           | 426,000 Yên           |
| Phí tiện ích chung 6 tháng | 96,000 Yên            |
| Bảo hiểm tài sản           | 7,000 Yên             |
| Phí chăn ga                | 11,000 Yên            |
| Phí dịch vụ                | 10,000 Yên            |
| <b>Tổng cộng</b>           | <b>Từ 624,000 Yên</b> |

# QUY ĐỊNH VỀ VIỆC KÝ KẾT, HOÀN TRẢ VÀ CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG

**Ký túc xá  
Fukunichi Heim**

## Ký túc xá nhà trường giới thiệu

Hợp đồng thuê nhà do học sinh và công ty bất động sản thỏa thuận ký kết.  
Thông tin chi tiết vui lòng tham khảo nội dung hợp đồng.

### ☐ Các điều khoản về hợp đồng

- KTX FUKUNICHI Heim được quản lý bởi công ty cổ phần BeGood Japan.
- Thời hạn của hợp đồng là 6 tháng. Sau khi chuyển đến KTX, vui lòng thảo luận với công ty bất động sản về việc gia hạn và thời hạn mới sau gia hạn của hợp đồng.
- Trong thời gian hiệu lực của hợp đồng, không thể di chuyển ra khỏi KTX.
- Số phòng của bạn sẽ được xác nhận một tháng trước khi bạn chuyển đến.

### ☐ Các khoản cần thanh toán khi chuyển ra khỏi KTX

- Đây là thông tin hướng dẫn ký túc xá dành cho du học sinh khóa dài hạn. Đối với học sinh thuộc chương trình ngắn hạn, vui lòng tham khảo thông tin riêng.
  - Phí KTX kỳ đầu tiên sẽ thanh toán cho phía nhà trường. Sau khi gia hạn, các chi phí sẽ được thanh toán trực tiếp cho công ty bất động sản.
  - Phí điện nước ga và internet đã bao gồm trong tháng tiền nhà hàng tháng.
  - Tiền cọc sẽ được hoàn trả nếu không có vấn đề hư hỏng khi chuyển ra khỏi KTX.
  - Trường hợp tiếp tục ở lại ký túc xá quá 6 tháng, vui lòng đóng thêm tiền bảo chứng.
- ※ Tiền bảo chứng bổ sung là số tiền còn lại sau khi lấy tiền thuê nhà 1 tháng trừ đi 30,000 yên đã thanh toán trước đó.
- Về việc đặt phòng tại ký túc xá 「Fukunichi Heim」 của công ty BeGood Japan, xin quý vị lưu ý, tùy theo tình trạng trống phòng tại thời điểm đăng ký, có thể phát sinh khoản chênh lệch tối đa 3.000 yên/tháng (tính cho 1 tháng).

### ☐ Quy định về việc chấm dứt hợp đồng và hoàn trả

- Phí đầu vào sẽ không được hoàn trả với bất kể lý do.

|                                                                                                      | Trước khi vào KTX<br>(sau khi hoàn tất thanh toán) | Sau khi vào KTX       |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------|-----------------------|
| Phí đầu vào                                                                                          | Không hoàn trả                                     | Không hoàn trả        |
| Phí đặt cọc                                                                                          | Hoàn trả 100%                                      | ※ Tham khảo mục trước |
| Phí dọn vệ sinh<br>Tiền nhà<br>Phí tiện ích chung<br>Bảo hiểm sửa chữa<br>Phí chăn ga<br>Phí dịch vụ | Hoàn trả 100%                                      | Không hoàn trả        |